

Số: 777/TB-VKSTC

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2019

THÔNG BÁO

Rút kinh nghiệm về giải quyết vụ án hình sự

Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 7) đang xem xét giải quyết theo thủ tục giám đốc thẩm vụ án Ngô Thị Thanh Hương, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” ở Đắk Lắk, đã được Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm, Bản án số 231/2018/HS-PT ngày 05/10/2018.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, Vụ 7 thấy quá trình giải quyết vụ án có một số vấn đề cần rút kinh nghiệm như sau:

1. Nội dung vụ án và quá trình tố tụng:

Trong khoảng thời gian từ năm 2013 đến tháng 4/2017, mặc dù không có khả năng xin việc làm, chuyển công tác, xin đi học, làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và mua xe vi phạm bán thanh lý, nhưng vì muốn chiếm đoạt tài sản của người khác nên Ngô Thị Thanh Hương đã đưa ra thông tin gian dối là Hương có nhiều mối quan hệ, quen biết nhiều người làm lãnh đạo đầu ngành của tỉnh Đắk Lắk và ngành Công an nên có thể xin được việc làm, học nghề và chuyển ngành vào các ngành Công an, Giáo dục, mua được xe tang vật vi phạm hành chính. Từ đó, Ngô Thị Thanh Hương đã chiếm đoạt số tiền 9.267.000.000 đồng của 61 người bị hại.

Ngoài việc thực hiện những hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nêu trên, Ngô Thị Thanh Hương còn thực hiện 03 hành vi làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức, cụ thể như sau:

- Để khát nợ và vay thêm tiền của bà Lê Thị Tuyết Hoa, thông qua mạng xã hội Hương đã liên lạc với một đối tượng tên là Thành (không rõ lai lịch), thuê Thành làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 47A- 62.291, chủ xe Ngô Thị Thanh Hương, hết 6 triệu đồng. Việc giao tiền thông qua tài khoản ngân hàng và nhận giấy chứng nhận đăng ký xe giả thông qua xe khách Rạng Đông ở đường Đinh Tiên Hoàng.

- Sau khi thuê xe ô tô của anh Lưu Minh Mẫn, Ngô Thị Thanh Hương đã sử dụng thông tin trên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô thật (bản photo kèm theo xe) và cũng dùng phương thức, thủ đoạn như làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 47A-62.291 nêu trên để làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô

BKS 47A-07.409 mang tên Ngô Thị Thanh Hương. Khi có đăng ký giả, Hương bảo Tín (con trai Hương) lái xe chiếc xe này chở Hương đến cầm cố cho anh Hồ Tá Ngọc. Anh Ngọc đồng ý, cùng Hương và Tín đến Văn phòng công chứng Đỗ Xuân Bình tại số nhà 252 đường Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột để làm hợp đồng ủy quyền. Tại đây, Công chứng viên yêu cầu Hương phải có giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để giao kết hợp đồng, Hương đã gọi điện cho ông Hà Trung (chồng của Hương) và bảo Hà Xuân Tín về nhà đón ông Hà Trung mang giấy đăng ký kết hôn đến. Ông Hà Trung mang giấy đăng ký kết hôn đến và ông Trung ký tên vào bản hợp đồng ủy quyền chiếc xe này cho anh Hồ Tá Ngọc để Hương lấy 370 triệu đồng của anh Hồ Tá Ngọc.

- Khoảng tháng 11/2016, Hà Xuân Tín (con trai Hương) liên hệ qua mạng xã hội mua một chiếc xe máy của một người đàn ông ở thành phố Hồ Chí Minh. Khi mua có giấy mua bán xe và giấy chứng nhận đăng ký xe. Tín sử dụng xe được một thời gian thì thất lạc giấy tờ. Do Hương cần tiền nên bảo Tín mang xe đi cầm cố. Để hợp thức giấy tờ, Hương bảo Tín cung cấp thông tin về chiếc xe cho Hương, Tín đã lấy thông tin còn lưu lại trên máy tính khi mua xe cung cấp cho Hương để làm giấy chứng nhận đăng ký xe giả. Với phương thức tương tự như hai lần trước, Hương làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 47B1-012.18, chủ xe Hà Xuân Tín rồi cùng Tín đến Cửa hàng dịch vụ cầm đồ của anh Nguyễn Ngọc Hoàn ở số nhà 197 đường Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột cầm cố chiếc xe này lấy 50.000.000 đồng.

Theo các bản kết luận giám định số: 114 ngày 07/3/2017, số: 432 ngày 03/7/2017 và số: 587 ngày 28/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh thì các giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 47A-62.291, tên chủ xe Ngô Thị Thanh Hương; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 47A-07.409, chủ xe Ngô Thị Thanh Hương và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 47B1 - 012.18, chủ xe Hà Xuân Tín đều là các giấy chứng nhận đăng ký xe giả.

Trên cơ sở kết quả điều tra, ngày 16/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh truy tố Ngô Thị Thanh Hương về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 4, Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại bản án hình sơ thẩm số 13/2018/HSST ngày 17,18/4/2018, Tòa án nhân dân tỉnh áp dụng điểm a, khoản 4, Điều 139; điểm b, p khoản, Điều 46; điểm g, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Ngô Thị Thanh Hương 20 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt 07 năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2017/HSST ngày 06/10/2017 của Tòa án Quân sự Quân khu 5, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 27 năm tù.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh hai cấp không kháng nghị. Có 06 người bị hại kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Ngô Thị Thanh Hương, xử lý hình sự đối với Hương về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" và xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Hà Trung và Hà Xuân Tín.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 232/HSPT ngày 08/10/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HSST ngày 17,18/4/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm:

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị can Ngô Thị Thanh Hương về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 4, Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ pháp luật.

- Đối với hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức của bị cáo Ngô Thị Thanh Hương: Lời khai của Ngô Thị Thanh Hương về hành vi làm giả 02 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô sau đó sử dụng các giấy chứng nhận đăng ký xe này để lừa đảo chiếm đoạt tài sản nêu trên phù hợp với kết quả giám định; bản hợp đồng ủy quyền Hương và Hà Trung đã ký ủy quyền chiếc xe ô tô cho anh Hồ Tá Ngọc; lời khai của những người bị hại là bà Lê Thị Tuyết Hoa, ông Lưu Minh Mẫn, ông Hồ Tá Ngọc, anh Nguyễn Ngọc Hoàn, anh Võ Quang Giáp (nhân viên Cửa hàng cầm đồ 197 đường Lê Duẩn), anh Nguyễn Văn Hùng (chuyên viên Văn phòng công chứng Đỗ Xuân Bình) và lời khai của Hà Xuân Tín, Hà Trung.

- Đối với Hà Trung và Hà Xuân Tín, Hà Trung biết rõ nhà mình không có xe ô tô; buộc Trung phải nhận thức được giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 47A- 07.409 mang tên Hương là giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả, nhưng Trung vẫn cùng Hương ký vào bản hợp đồng ủy quyền chiếc xe này cho anh Hồ Tá Ngọc để Hương chiếm đoạt của anh Hồ Tá Ngọc 370 triệu đồng. Hà Xuân Tín đã cung cấp thông tin về chiếc xe máy cho Hương để Hương làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 47B1-012.18, mang tên Hà Xuân Tín. Tín biết giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô này là giả nhưng vẫn cùng Hương đến Cửa hàng dịch vụ cầm đồ của anh Nguyễn Ngọc Hoàn ở số nhà 197 đường Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột cầm cố chiếc xe này để Hương chiếm đoạt 50.000.000 đồng của anh Hoàn. Lời khai của Hà Trung và Hà Xuân Tín phù hợp với lời khai của Ngô Thị Thanh Hương và lời khai của ông Hồ Tá Ngọc, anh Nguyễn Ngọc Hoàn, anh Võ Quang Giáp và lời khai của anh Nguyễn Văn Hùng.

Hành vi của Ngô Thị Thanh Hương có đủ yếu tố cấu thành tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" quy định tại Điều 267, Bộ luật Hình sự năm 1999 (Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015). Hành vi của Hà Trung và Hà Xuân

Tín có dấu hiệu đồng phạm với Hương về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức".

Cơ quan điều tra Công an tỉnh cho rằng do chưa xác định được đối tượng Hương thuê làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nên tách phần tài liệu hành vi này để điều tra là không đúng.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk không xem xét xử lý hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức của bị cáo Hương trong cùng một vụ án và không xem xét, xử lý hình sự đối với Hà Trung và Hà Xuân Tín về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đã phát hiện những sai sót của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm; tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi làm giả con dấu, tài liệu cơ quan tổ chức đối với bị cáo Hương và xét trách nhiệm hình sự đối với ông Hà Trung có dấu hiệu đồng phạm với bị cáo Hương nhưng không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã có công văn đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao kháng nghị bản án phúc thẩm nêu trên.

Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án hình sự phúc thẩm của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc theo hướng hủy bản án phúc thẩm và sơ thẩm nêu trên để điều tra lại, xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi của Ngô Thị Thanh Hương, Hà Trung và Hà Xuân Tín theo quy định của pháp luật.

Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự xin thông báo để Viện kiểm sát nhân dân các cấp cùng nghiên cứu rút kinh nghiệm chung nhằm làm tốt chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát giải quyết các vụ án hình sự./.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Văn Quảng-PVT (để b/c);
- 03 VKSNDCC (để rút kinh nghiệm);
- VKSND 63 tỉnh, TP (để rút kinh nghiệm);
- Lưu VT (1b), Vụ 7(5b).

TL. VIỆN TRƯỞNG
KT.VỤ TRƯỞNG VỤ THỰC HÀNH QUYỀN
CÔNG TỐ KIỂM SÁT XÉT XỬ HÌNH SỰ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Phạm Văn An